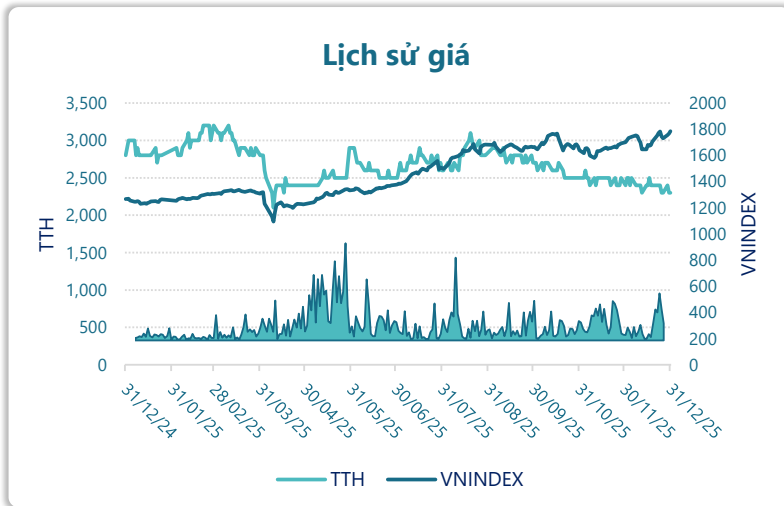




CTCP Thương mại và Dịch vụ Tiến Thành (HNX: TTH)



Thông tin giao dịch	31/12/2025
Giá hiện tại (VNĐ)	2,300
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	3,200
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	2,100
SL cổ phiếu LH	37,374,846
KLGD BQ 20 phiên (CP)	81,110
% sở hữu nước ngoài	0.1%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	86
P/E	-9.1
EPS	-252

DT thuần
Q4/25

148

tỷ VNĐ

QoQ: ▼12.0 | -7.7%

YoY: ▼67.0 | -31.3%

LN sau thuế
Q4/25

0.77

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 1.78 | 177%

YoY: ▼2.63 | -77.2%

Tỷ suất lãi EBIT
2025

-1.6%

+/- YoY: ▲ 0.2%

DT thuần
2025

579

tỷ VNĐ

YoY: ▼204 | -26.1%

LN sau thuế
2025

-9.43

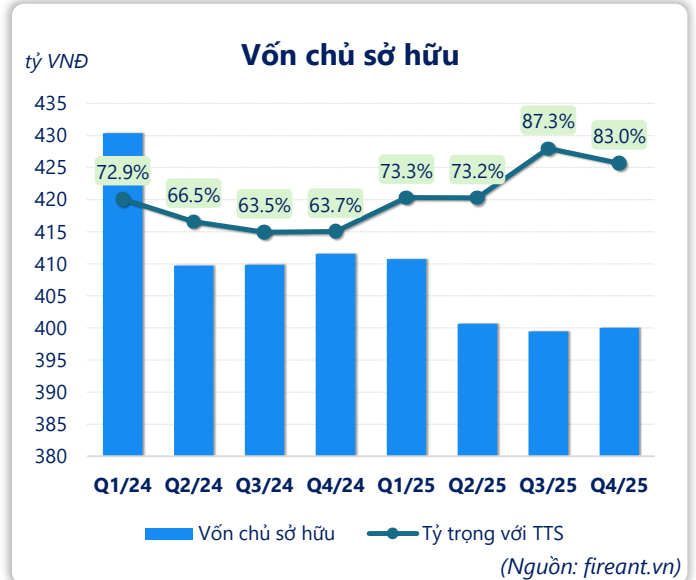
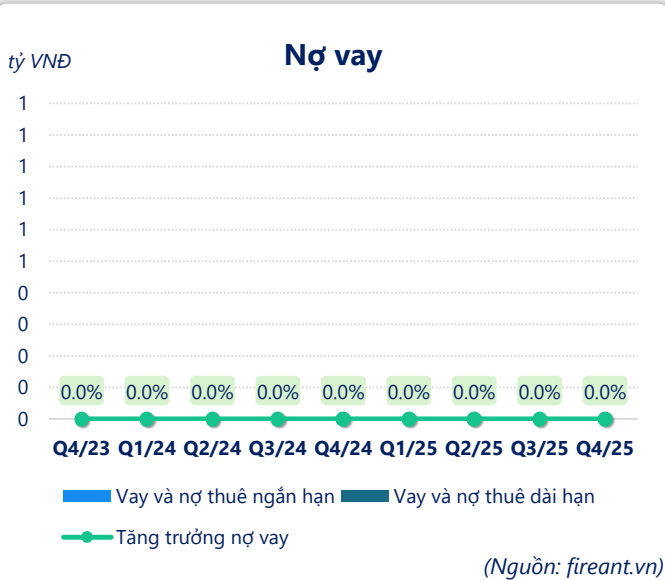
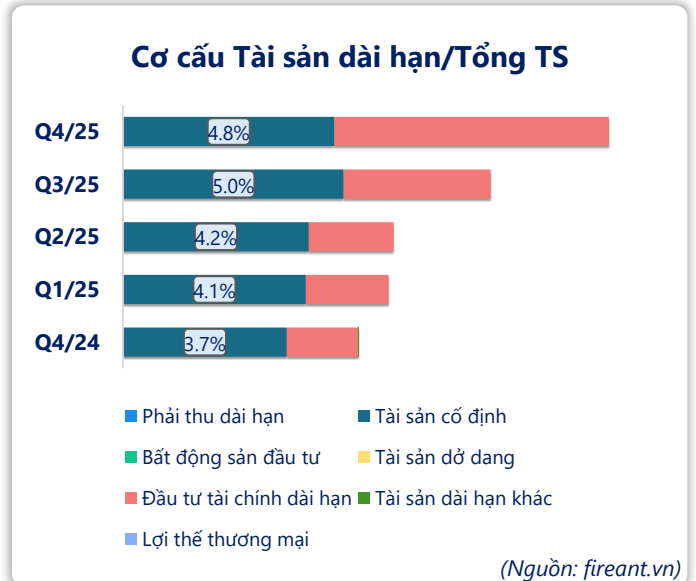
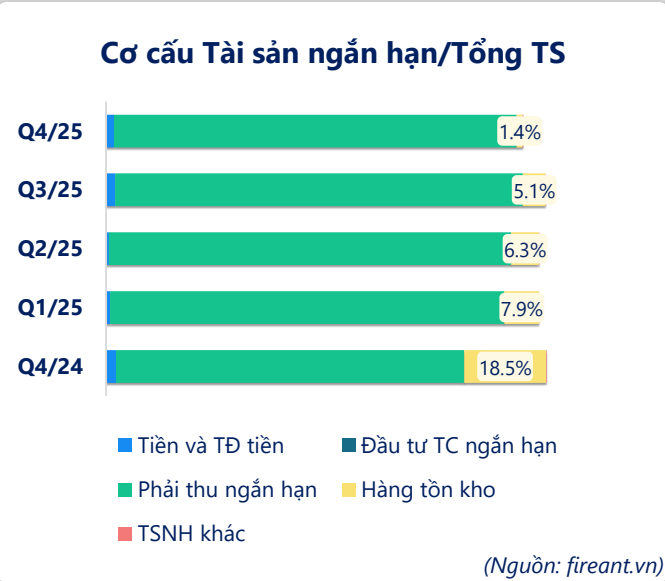
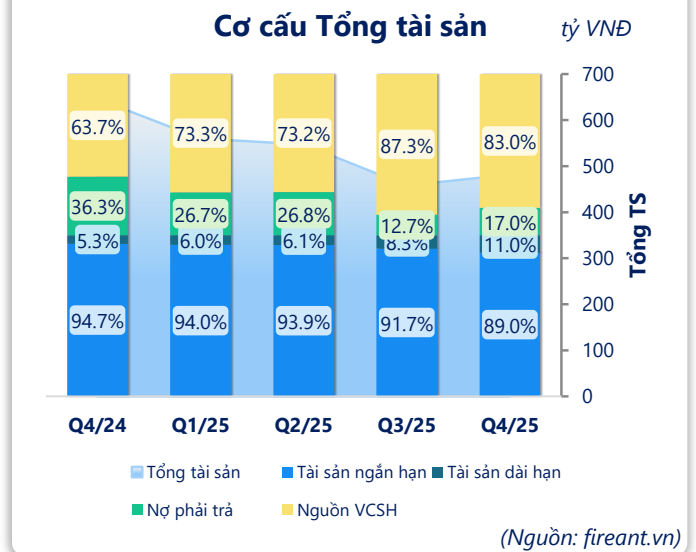
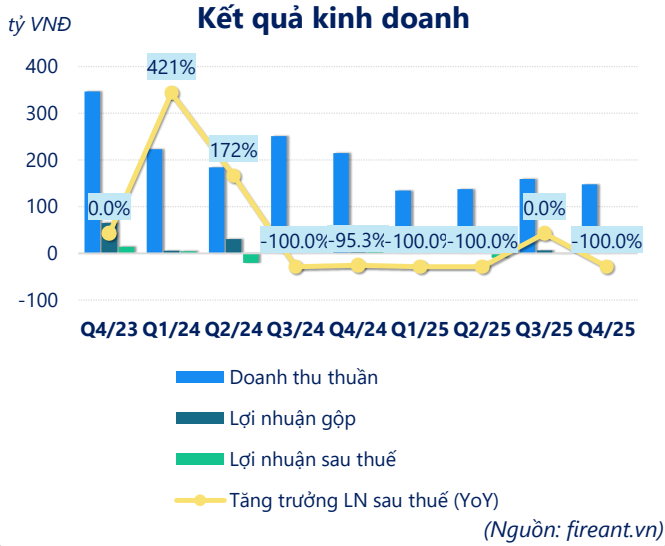
tỷ VNĐ

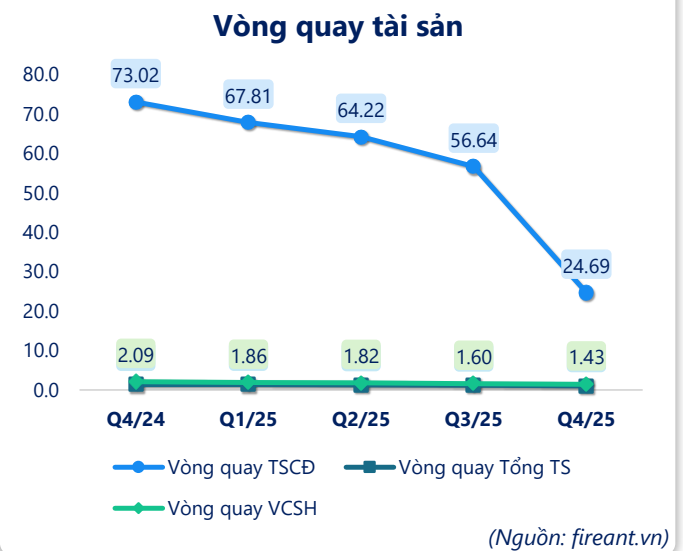
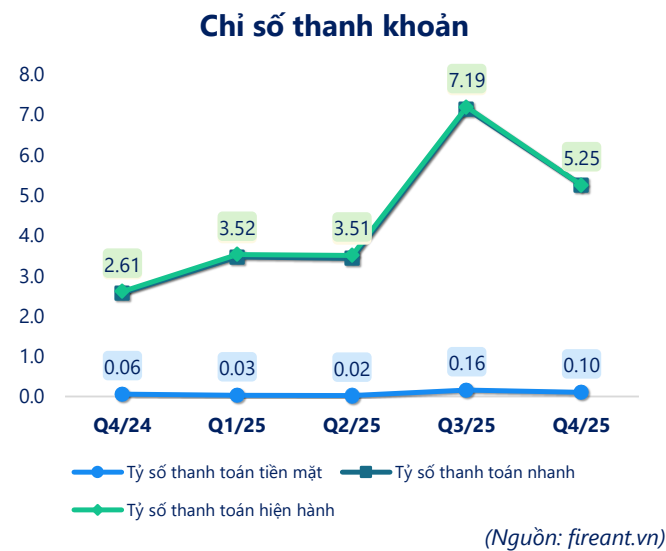
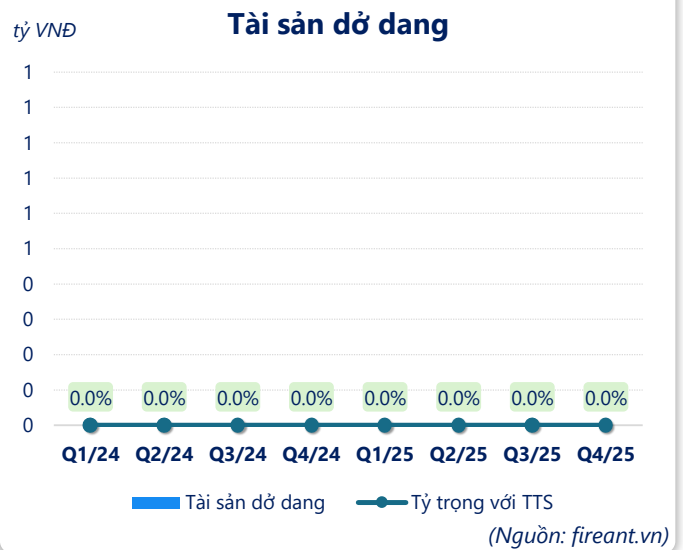
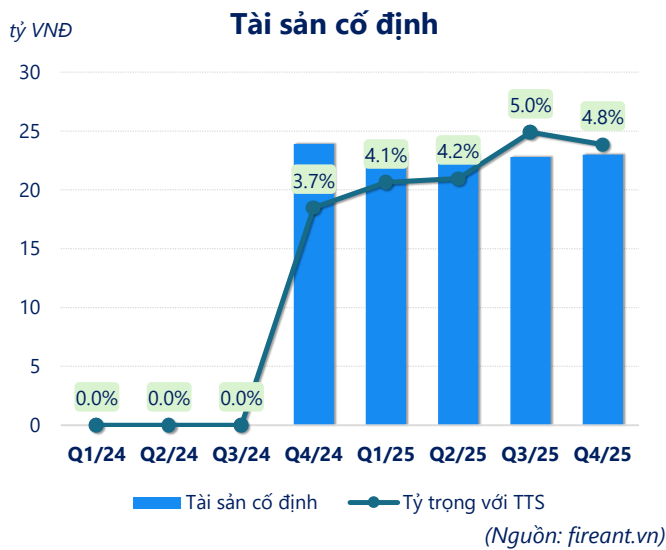
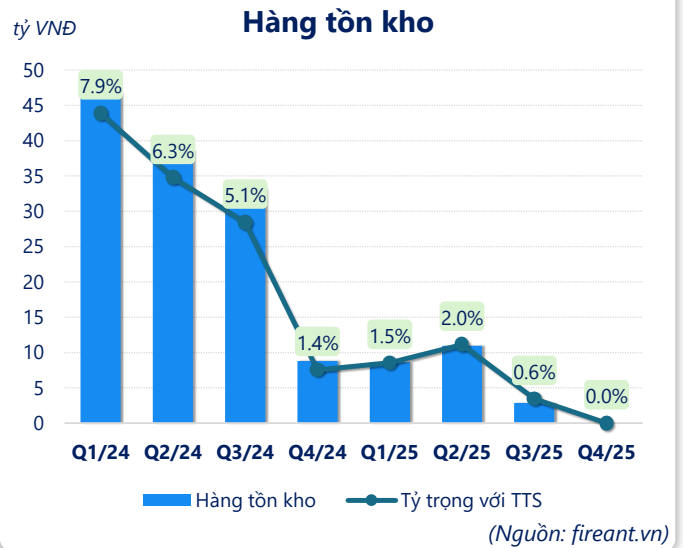
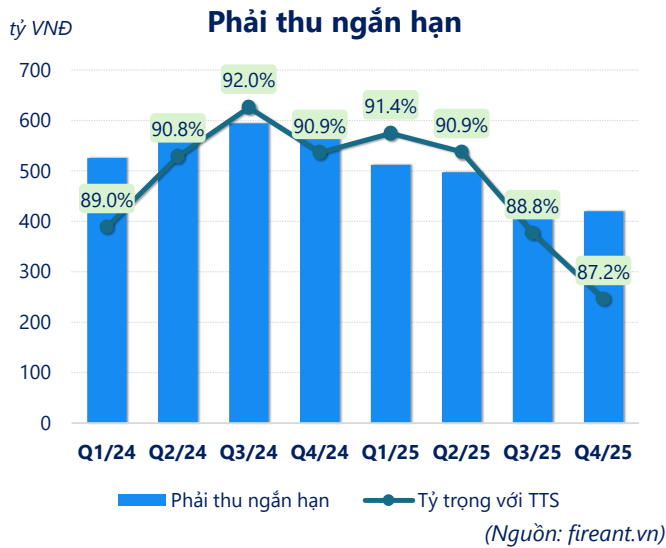
YoY: ▲ 6.57 | 41.2%

ROE
2025

-2.3%

+/- YoY: ▲ 1.5%





CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Tổng tài sản	646	560	547	458	482
Tài sản ngắn hạn	612	527	514	420	429
Tiền và tương đương tiền	14.7	4.91	3.50	9.29	8.55
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0	0	0
Phải thu ngắn hạn	587	512	497	407	420
Hàng tồn kho	8.78	8.63	10.9	2.84	0
Tài sản ngắn hạn khác	1.02	1.10	1.86	0.93	0.43
Tài sản dài hạn	34.4	33.6	33.4	38.0	52.8
Phải thu dài hạn	0.01	0.01	0.01	0.01	0.01
Tài sản cố định	23.9	23.1	23.0	22.8	23.0
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	0	0	0	0	0
Đầu tư tài chính dài hạn	10.5	10.5	10.5	15.2	29.8
Tài sản dài hạn khác	0.02	0	0	0	0
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	235	149	147	58.4	81.7
Nợ ngắn hạn	235	149	147	58.4	81.7
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0	0	0	0	0
Phải trả người bán ngắn hạn	210	132	127	42.3	62.7
Nợ dài hạn	0	0	0	0	0
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	412	411	401	399	400
Vốn chủ sở hữu	412	411	401	399	400
Vốn điều lệ	374	374	374	374	374
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)